

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Công văn số 8536/VPCP-KSTT ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn công bố, công khai; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ;

Căn cứ Quyết định số 1580/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2989/TTr-SGDĐT ngày 15/6/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực chế độ, chính sách đối với nhà giáo bị bãi bỏ tại quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026 đối với các trường hợp xét thăng hạng theo đề án, kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhà giáo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

2. Bãi bỏ các nội dung liên quan đến thủ tục hành chính nội bộ, gồm: các thủ tục hành chính nội bộ từ số 6 đến số 11 Mục II; số 2, số 6 Mục III; từ số 1 đến số 12 Mục IV; số 2, số 3 Mục V Phần I, II Phụ lục I ; và số 1, số 2 Mục II Phần I, II

Phụ lục II ban hành kèm Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Tư pháp, GD&ĐT (b/c);
- Chủ tịch, PCT Nguyễn Thanh Hà;
- VPUB: CVP, PCVP NXHải;
- TTPVHCC: LĐ, các Phòng;
- Trung tâm CB&CTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT. BNV

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hà

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã	Lĩnh vực giáo dục thường xuyên	Sở Giáo dục và Đào tạo

2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý bãi bỏ TTHC
A	CẤP TỈNH (22 TTHC)			
I	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp (06 TTHC)			
1	Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp tỉnh	Quyết định số 1580/QĐ-BGDĐT ngày 11/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			
3	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý bãi bỏ TTHC
4	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo;	Quyết định số 1580/QĐ-BGDĐT ngày 11/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
5	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập			
6	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập			
II	Lĩnh vực giáo dục thường xuyên (02 TTHC)			
7	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập hoạt động trở lại	Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa	UBND cấp tỉnh	Quyết định số 1580/QĐ-BGDĐT ngày 11/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
8	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoạt động trở lại			
III	Lĩnh vực chế độ, chính sách đối với nhà giáo (12 TTHC)			
9	Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng II	Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp tỉnh	Quyết định số 1580/QĐ-BGDĐT ngày 11/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ
10	Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng I			

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý bãi bỏ TTHC
		tỉnh Khánh Hòa		Giáo dục và Đào tạo
11	Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng II	-N như trên-	UBND cấp tỉnh	-N như trên-
12	Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng I	-N như trên-		-N như trên-
13	Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng II	-N như trên-		-N như trên-
14	Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng I	-N như trên-		-N như trên-
15	Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng II	-N như trên-		-N như trên-
16	Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng I	-N như trên-		-N như trên-
17	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II)	-N như trên-		-N như trên-
18	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm cao cấp (hạng I)	-N như trên-		-N như trên-
19	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)	-N như trên-		-N như trên-
20	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I)	-N như trên-		-N như trên-
IV	Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (02 TTHC)			

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý bãi bỏ TTHC
21	Công nhận thư viện trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THPT) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1	Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa	Sở Giáo dục và Đào tạo	Quyết định số 1580/QĐ-BGDĐT ngày 11/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
22	Công nhận thư viện trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THPT) đạt tiêu chuẩn Mức độ 2			
B	CẤP XÃ (02 TTHC)			
I	Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (02 TTHC)			
1	Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1	Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa	Ủy ban nhân dân cấp xã	Quyết định số 1580/QĐ-BGDĐT ngày 11/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn Mức độ 2			

PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã

1.1. Trình tự thực hiện

Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai việc tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã theo quy trình sau đây:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã;

b) Xây dựng báo cáo tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, bản tổng hợp kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu; thông tin, số liệu của báo cáo tự đánh giá và bản tổng hợp kết quả các tiêu chí, chỉ tiêu được tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của năm đánh giá;

c) Tổ chức cuộc họp xem xét, đánh giá, thống nhất kết quả tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã.

d) Căn cứ kết quả tự đánh giá, nếu xã đáp ứng đủ điều kiện công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã ở mức độ nào thì Ủy ban nhân dân cấp xã gửi hồ sơ đề nghị công nhận ở mức độ đó.

1.2. Cách thức thực hiện

Nộp hồ sơ theo một trong ba cách thức sau:

a) Trực tiếp.

b) Qua đường bưu điện.

c) Nộp trực tuyến.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã;

- Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã;

- Bản tổng hợp kết quả tự đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết

a) Các xã, phường, thị trấn gửi hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã đến đến Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 28 tháng 02 của năm sau liền kề năm đánh giá.

b) Thời gian hoàn thành việc đánh giá, công nhận đơn vị đạt “Cộng đồng học tập” cấp xã trước ngày 31 tháng 3 của năm sau liền kề năm đánh giá.

1.5. Đối tượng thực hiện

Các xã, phường, thị trấn, đặc khu.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.7. Kết quả thực hiện

Quyết định công nhận của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.8. Phí, lệ phí: Không.

1.9. Mẫu quyết định công nhận:

- Tờ trình đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã theo Mẫu số 01 của Phụ lục kèm theo Thông tư 27/2025/TT-BGDĐT;

- Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã theo Mẫu số 02 của Phụ lục kèm theo Thông tư 27/2025/TT-BGDĐT.

1.10. Yêu cầu, điều kiện:

Các xã, phường, đặc khu phải có kết quả tự đánh giá, công nhận và nộp đầy đủ các hồ sơ đúng thời hạn.

a) Các xã, phường, đặc khu được công nhận đạt “Cộng đồng học tập” cấp xã mức độ 1 khi đạt đầy đủ các tiêu chí, chỉ tiêu được quy định tại Điều 6 Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Các xã, phường, đặc khu được công nhận đạt “Cộng đồng học tập” cấp xã mức độ 2 khi đạt đầy đủ các tiêu chí, chỉ tiêu được quy định tại Điều 7 Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.11. Căn cứ pháp lý:

- Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, tỉnh.

- Thông tư số 11/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.

- Thông tư số 27/2025/TT-BGDĐT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư và bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

Mẫu số 01: Tờ trình đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã năm...

**UBND XÃ, PHƯỜNG,
ĐẶC KHU...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-.....

....., ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH**Đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã năm...**

Kính gửi:

Căn cứ;

Căn cứ Hướng dẫn số .../HD-UBND ngày.... tháng... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn thực hiện quy định về đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã, tỉnh.

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã năm; kết quả tự đánh giá đạt được mức độ

Ủy ban nhân dân xã đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đánh giá “Cộng đồng học tập” cấp xã năm đối với xã

Hồ sơ trình kèm theo gồm: Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã (kèm theo Bản tổng hợp kết quả tự đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí năm ... và các minh chứng tương ứng với từng chỉ tiêu, tiêu chí).

Căn cứ kết quả tự đánh giá, Ủy ban nhân dân xã đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, đánh giá, công nhận xã đạt “Cộng đồng học tập” cấp xã mức độ theo quy định./.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu VT,...

Mẫu số 02: Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã

**UBND XÃ, PHƯỜNG,
ĐẶC KHU...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

....., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “CỘNG ĐỒNG HỌC TẬP” CẤP XÃ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình chung
2. Mục đích tự đánh giá
3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

B. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

I. Tiêu chí 1: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã

1. Chỉ tiêu 1: Thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về HTSD, xây dựng XHHT

a) Mô tả hiện trạng

Minh chứng:

b) Điểm mạnh:

c) Tồn tại:

d) Tự đánh giá: Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2/Không đạt

2. Chỉ tiêu 2: Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác xây dựng XHHT hằng năm và tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ các chương trình, kế hoạch[1]

a) Mô tả hiện trạng

Minh chứng:

b) Điểm mạnh:

c) Tồn tại:

d) Tự đánh giá: Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2/Không đạt

3. Chỉ tiêu 3: Xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động cụ thể tổ chức Tuần lễ hưởng ứng HTSD và báo cáo theo quy định

a) Mô tả hiện trạng

Minh chứng:

b) Điểm mạnh:

c) Tồn tại:

d) Tự đánh giá: Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2/Không đạt

Kết luận về Tiêu chí 1: Nêu tóm tắt điểm mạnh, những tồn tại cơ bản của tiêu

chí; số lượng chỉ tiêu Đạt mức độ 1, Đạt mức độ 2, Không đạt.

II. Tiêu chí 2: Huy động nguồn lực và tạo môi trường thuận lợi để thực hiện xây dựng XHHT ở địa phương

1. Chỉ tiêu 1: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện xây dựng XHHT

a) Mô tả hiện trạng

Minh chứng:

b) Điểm mạnh:

c) Tồn tại:

d) Tự đánh giá: Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2/Không đạt

2. Chỉ tiêu 2: Triển khai các hoạt động vận động, huy động nguồn lực xã hội tham gia xây dựng XHHT ở địa phương theo chủ trương xã hội hóa và đạt kết quả tích cực

a) Mô tả hiện trạng

Minh chứng:

b) Điểm mạnh:

c) Tồn tại:

d) Tự đánh giá: Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2/Không đạt.

3. Chỉ tiêu 3: Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Hội Khuyến học cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và các cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa trên địa bàn xã trong quá trình xây dựng XHHT

a) Mô tả hiện trạng

Minh chứng:

b) Điểm mạnh:

c) Tồn tại:

d) Tự đánh giá: Đạt mức độ 1/Đạt mức độ 2/Không đạt

Kết luận về Tiêu chí 2: Nêu tóm tắt điểm mạnh, những tồn tại cơ bản của tiêu chí; số lượng chỉ tiêu Đạt mức độ 1, Đạt mức độ 2, Không đạt.

III. Tiêu chí 3: Hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng và thư viện công cộng cấp xã, trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã

Tự đánh giá các Chỉ tiêu 1; Chỉ tiêu 2; Chỉ tiêu 3 của Tiêu chí 3 theo cấu trúc, nội dung tự đánh giá như Tiêu chí 2 ở trên.

....

Kết luận về Tiêu chí 3: Nêu tóm tắt điểm mạnh, những tồn tại cơ bản của tiêu chí; số lượng chỉ tiêu Đạt mức độ 1, Đạt mức độ 2, Không đạt.

IV. Tiêu chí 4: Kết quả PCGD - xóa mù chữ

Tự đánh giá các Chỉ tiêu 1; Chỉ tiêu 2; Chỉ tiêu 3; Chỉ tiêu 4 của Tiêu chí 4 theo cấu trúc, nội dung tự đánh giá như Tiêu chí 2 ở trên

...

Kết luận về Tiêu chí 4: Nêu tóm tắt điểm mạnh nổi bật, những tồn tại cơ bản của tiêu chí; số lượng chỉ tiêu Đạt mức độ 1, Đạt mức độ 2, Không đạt.

V. Tiêu chí 5: Tác dụng của việc xây dựng “Cộng đồng học tập” cấp xã

Tự đánh giá các Chỉ tiêu 1; Chỉ tiêu 2 của Tiêu chí 5 theo cấu trúc, nội dung tự đánh giá như Tiêu chí 2 ở trên.

Kết luận về Tiêu chí 5: Nêu tóm tắt điểm mạnh, những tồn tại cơ bản của tiêu chí; số lượng chỉ tiêu Đạt mức độ 1, Đạt mức độ 2, Không đạt.

...

C. KẾT LUẬN CHUNG

Yêu cầu ngắn gọn, nhưng phải nêu được những vấn đề sau:

- Số lượng và tỷ lệ phần trăm (%) các chỉ tiêu, tiêu chí Đạt mức độ 1, Đạt mức độ 2, Không đạt.
- Mức tự đánh giá “Cộng đồng học tập” cấp xã năm....
- Các kết luận khác (nếu có).

..., ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**UBND XÃ, PHƯỜNG,
 ĐẶC KHU....**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

BẢNG TỔNG HỢP TỰ ĐÁNH GIÁ

Kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã mức độ 1 (hoặc mức độ 2)

(Kèm theo Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã)

1. Xã tự đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã ... *(ghi tên xã tự đánh giá)*

2. Kết quả

2.1. Kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu

TT	Tiêu chí, chỉ tiêu	Loại văn bản, tài liệu, minh chứng	Số, ký hiệu, ngày tháng văn bản, tài liệu, minh chứng	Trích yếu văn bản, tài liệu, minh chứng	Kết quả tự đánh giá	
					Đạt	Không đạt
	Tiêu chí 1: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã					
1.1	Chỉ tiêu 1: Thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về HTSD, xây dựng XHHT					
...						
II	Tiêu chí 2: Huy động nguồn lực và tạo môi trường thuận lợi để thực hiện xây dựng XHHT ở địa phương					
2.1	Chỉ tiêu 1: ...					
	Chỉ tiêu 2: ...					
III	Tiêu chí 3: Hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng					

	đồng và thư viện công cộng cấp xã, trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã					
3.1	Chỉ tiêu 1:...					
...						
IV	Tiêu chí 4: Kết quả PCGD - xóa mù chữ					
4.1	Chỉ tiêu 1: ...					
...						
V	Tiêu chí 5: Tác dụng của việc xây dựng “Cộng đồng học tập” cấp xã					
5.1	Chỉ tiêu 1: ...					
...	...					

Ghi chú: Lần lượt liệt kê các loại văn bản, tài liệu, minh chứng và tự đánh giá theo từng tiêu chí, chỉ tiêu đối với “Cộng đồng học tập” cấp xã Đạt mức độ 1, “Cộng đồng học tập” cấp xã Đạt mức độ 2 theo quy định (tên tiêu chí, chỉ tiêu được ghi đúng theo nội dung quy định).

2.2. Tổng hợp kết quả tự đánh giá

a) Đánh giá chỉ tiêu

- Tổng số chỉ tiêu đạt: .../... tỷ lệ:... %; trong đó:
- Tổng số chỉ tiêu không đạt: .../... tỷ lệ:... %.

b) Đánh giá tiêu chí

- Tổng số tiêu chí đạt: .../... tỷ lệ: ... %; trong đó:
- Tổng số tiêu chí không đạt: .../... tỷ lệ:... %;

c) Kết quả tự đánh giá: Xã, phường, đặc khu ... (ghi tên cụ thể đơn vị hành chính cấp xã) đạt “Cộng đồng học tập” cấp xã mức độ ... hoặc không đạt.

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký và ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ tên, đóng dấu)